Journal of educational equipment: Applied research, Volume 2, Issue 321 (September 2024)
ISSN 1859 - 0810

Phương pháp dạy học Giải quyết vấn đề môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Trà Vinh

Cao Xuân Sum

Trường Đại học Trà Vinh

Received: 12/9/2024; Accepted: 16/9/2024; Published:20/9/2024

Abstract: *The article "Teaching problem-solving in National Defense and Security Education at Tra Vinh University" focuses on the application of the Problem-Based Learning (PBL) method in teaching National Defense and Security Education (NDE). The article introduces the importance of this subject and the role of PBL in improving the quality of teaching and learning. Next, the article presents the theoretical basis of PBL, including basic concepts and benefits of this method. Related studies and theories are also mentioned to demonstrate the effectiveness of PBL in education. Finally, the article provides specific examples of the application of PBL in teaching the subject of DED, thereby evaluating the effectiveness and proposing improvements to improve the quality of teaching.*

Keywords: *National Defense and Security Education, problem solving, teaching methods.*

1. Đặt vấn đề

Giáo dục Quốc phòng và An ninh (QPAN) là một phần quan trọng trong chương trình đào tạo của các trường đại học tại Việt Nam, nhằm trang bị cho sinh viên (SV) những kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh và ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc. Tại Trường Đại học Trà Vinh (ĐHTV), môn học này không chỉ giúp SV hiểu rõ hơn về vai trò của mình trong việc bảo vệ đất nước mà còn phát triển các kỹ năng (KN) cần thiết để ứng phó với các tình huống khẩn cấp. Trong bối cảnh hiện nay, phương pháp (PP) dạy học nêu và giải quyết vấn (GQVĐ) đề đã chứng minh được hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. PP này khuyến khích SV tham gia tích cực vào quá trình học tập, phát triển tư duy phản biện và KN giải quyết vấn đề. Bài báo này sẽ tập trung vào việc ứng dụng PP dạy học nêu và GQVĐ trong môn Giáo dục QPAN tại Trường ĐHTV, từ đó đưa ra những đánh giá và đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Khái niệm về dạy học nêu và giải quyết vấn đề.

Dạy học nêu vấn đề là PP giảng dạy mà trong đó giảng viên (GV) đưa ra một hoặc nhiều vấn đề liên quan đến nội dung học tập để SV thảo luận và tìm cách giải quyết. Các vấn đề này thường là những tình huống thực tế, phức tạp và không có một giải pháp duy nhất, đòi hỏi SV phải vận dụng kiến thức đã học và KN tư duy để tìm ra giải pháp.

2.1.2. Khái niệm về giải quyết vấn đề

GQVĐ đề là quá trình mà SV sử dụng các KN tư duy và kiến thức đã học để phân tích, đánh giá và đưa ra các giải pháp cho các vấn đề được nêu ra. Quá trình này thường bao gồm các bước sau:

+ Xác định vấn đề: Hiểu rõ vấn đề cần giải quyết, xác định các yếu tố liên quan và phạm vi của vấn đề.

+ Thu thập thông tin: Tìm kiếm và thu thập các thông tin cần thiết để hiểu rõ hơn về vấn đề.

+ Phân tích và đánh giá: Sử dụng các KN tư duy phản biện để phân tích thông tin, đánh giá các giải pháp tiềm năng.

+ Lựa chọn giải pháp: Chọn ra giải pháp tối ưu dựa trên các tiêu chí đã xác định. Đánh giá hiệu quả của giải pháp và điều chỉnh nếu cần thiết.

2.1.3. Lợi ích của PP dạy học nêu và giải quyết vấn đề

PP dạy học nêu và GQVĐ mang lại nhiều lợi ích cho SV, bao gồm:

+ Phát triển tư duy phản biện: SV được khuyến khích suy nghĩ sâu sắc, phân tích và đánh giá các vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau.

+ Tăng cường KN giải quyết vấn đề: SV học cách tiếp cận và giải quyết các vấn đề phức tạp, từ đó nâng cao khả năng ứng phó với các tình huống thực tế.

+ Khuyến khích sự sáng tạo: PP này tạo điều kiện cho SV đề xuất các giải pháp sáng tạo và độc đáo.

+ Phát triển KN làm việc nhóm: SV thường phải làm việc cùng nhau để thảo luận và tìm ra giải pháp, từ đó cải thiện KN giao tiếp và hợp tác.

2.2. Các nghiên cứu và lý thuyết liên quan.

PP dạy học nêu và giải quyết vấn đề (Problem-

Based Learning - PBL) đã được nghiên cứu và phát triển rộng rãi trong lĩnh vực GD. Dưới đây là một số nghiên cứu và lý thuyết quan trọng liên quan đến PP này:

2.2.1. Lý thuyết về học tập dựa trên vấn đề (Problem-Based Learning - PBL)

+ Lý thuyết học tập kiến tạo (Constructivist Learning Theory): Lý thuyết này, được phát triển bởi các nhà giáo dục như Jean Piaget và Lev Vygotsky, nhấn mạnh rằng học tập là một quá trình xây dựng kiến thức thông qua trải nghiệm và tương tác với môi trường xung quanh. PBL phù hợp với lý thuyết này vì nó khuyến khích SV tự khám phá và xây dựng kiến thức thông qua việc giải quyết các vấn đề thực tế.

+Lý thuyết học tập xã hội (Social Learning Theory): Albert Bandura, người phát triển lý thuyết này, cho rằng học tập xảy ra thông qua quan sát và mô phỏng hành vi của người khác. Trong PBL, SV thường làm việc theo nhóm, học hỏi lẫn nhau và phát triển KN thông qua sự tương tác xã hội.

2.2.2. Các nghiên cứu về hiệu quả của PBL

+ Nghiên cứu của Barrows và Tamblyn (1980): Howard S. Barrows và Robyn M. Tamblyn là những người tiên phong trong việc phát triển và nghiên cứu PBL tại Trường Y khoa Đại học McMaster. Họ đã chứng minh rằng PBL giúp SV y khoa phát triển KN giải quyết vấn đề và tư duy phản biện tốt hơn so với PP giảng dạy truyền thống.

+ Nghiên cứu của Schmidt (1993): Henk G. Schmidt đã tiến hành nhiều nghiên cứu về PBL và phát hiện rằng PP này không chỉ cải thiện kiến thức chuyên môn mà còn tăng cường động lực học tập và khả năng tự học của sinh viên .

+ Nghiên cứu của Albanese và Mitchell (1993): Michael A. Albanese và Sandra Mitchell đã thực hiện một tổng quan hệ thống về các nghiên cứu liên quan đến PBL và kết luận rằng PP này có hiệu quả trong việc phát triển KN giải quyết vấn đề và tư duy phản biện, mặc dù có thể không luôn vượt trội hơn PP giảng dạy truyền thống về mặt kiến thức lý thuyết.

2.2.3. Ứng dụng của PBL trong giáo dục quốc phòng và an ninh

+ Nghiên cứu của Lê Huy Hoàng (2020): Tiến sĩ Lê Huy Hoàng từ ĐHSP Hà Nội đã nghiên cứu việc áp dụng PBL trong giáo dục QPAN. Ông nhận thấy rằng PBL giúp SV phát triển KN ứng phó với các tình huống khẩn cấp và tăng cường ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc.

+ Nghiên cứu của Nguyễn Văn Tuấn (2017): Nguyễn Văn Tuấn đã nghiên cứu việc áp dụng PBL trong các môn học khác nhau và nhận thấy rằng PP này giúp SV phát triển KN làm việc nhóm và tư duy sáng tạo, rất cần thiết trong giáo dục QPAN.

Do đó, PP dạy học nêu và giải quyết vấn đề đã được chứng minh là một công cụ mạnh mẽ trong giáo dục, giúp SV không chỉ nắm vững kiến thức mà còn phát triển các KN cần thiết để thành công trong cuộc sống và sự nghiệp. Các nghiên cứu và lý thuyết liên quan đã khẳng định hiệu quả của PBL trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, đặc biệt là trong các lĩnh vực yêu cầu KN giải quyết vấn đề và tư duy phản biện như giáo dục QPAN.

2.3. Tổ chức dạy học nêu và giải quyết vấn đề trong giáo dục quốc phòng và an ninh.

2.3.1. Cách dạy cụ thể của PP này như thế nào?

Trong dạy học môn học Giáo dục QPAN người dạy phải cấu trúc một bài học theo PP dạy học nêu và giải quyết vấn đề như sau:

Nêu vấn đề (xây dựng bài toán nhận thức): Tạo tình huống có vấn đề; phát hiện, nhận dạng vấn đề nảy sinh và phát hiện vấn đề cần giải quyết.

GQVĐ nêu ra: Đề xuất cách giải quyết; lập kế hoạch giải quyết và thực hiện kế hoạch giải quyết.

Kết luận: Thảo luận kết quả và đánh giá; khẳng định hay bác bỏ giả thuyết nêu ra; phát biểu kết luận và đề xuất vấn đề mới.

Có thể phân biệt bốn mức trình độ nêu và GQVĐ:

Mức 1: GV nêu vấn đề, nêu cách giải quyết vấn đề. SV thực hiện cách giải quyết vấn đề theo hướng dẫn của giảng viên. GV đánh giá kết quả làm việc của SV.

Mức 2: GV nêu vấn đề, gợi ý để SV tìm ra cách giải quyết vấn đề. SV thực hiện cách GQVĐ với sự giúp đỡ của GV khi cần. GV và SV cùng đánh giá.

Mức 3: GV cung cấp thông tin tạo tình huống có vấn đề. SV phát hiện và xác định vấn đề nảy sinh, tự đề xuất các giả thuyết và lựa chọn giải pháp. SV thực hiện cách GQVĐ. GV và SV cùng đánh giá.

Mức 4: SV tự lực phát hiện vấn đề nảy sinh trong hoàn cảnh của mình, lựa chọn vấn đề giải quyết. SV giải quyết vấn đề, tự đánh giá chất lượng, hiệu quả, có ý kiến bổ sung của GV khi kết thúc.

Trong quá trình dạy học, cần chú ý sử dụng PP tạo tình huống, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề, đối thoại, thảo luận; tăng cường thực hành, thực tập sát với thực tế chiến đấu, công tác quốc phòng; tăng cường tham quan thực tế, viết thu hoạch, tiểu luận;

tăng cường sử dụng các phương tiện kĩ thuật, thiết bị quân sự hiện đại phục vụ các nội dung giảng dạy, học tập; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng học tập môn học Giáo dục QPAN.

2.3.2. Một số ví dụ cụ thể

Ví dụ 1:

a. Tình huống giả định: Một cơn bão mạnh dự kiến sẽ đổ bộ vào khu vực miền Trung VN trong vòng 48 giờ tới. Nhiệm vụ của SV là phân tích tình huống, xác định các mối đe dọa và đề xuất các biện pháp ứng phó để bảo vệ người dân và tài sản.

b. Các bước giải quyết vấn đề

+ Xác định vấn đề: SV cần hiểu rõ tình huống và xác định các yếu tố liên quan, bao gồm vị trí dự kiến của cơn bão, mức độ nguy hiểm, và các nguồn lực có sẵn để ứng phó.

+ Thu thập thông tin: SV sẽ thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau như dự báo thời tiết, báo cáo từ các cơ quan phòng chống thiên tai, và các nghiên cứu liên quan đến quản lý rủi ro thiên tai.

+ Phân tích và đánh giá: SV sẽ phân tích các thông tin đã thu thập, đánh giá mức độ nguy hiểm của tình huống và xác định các khu vực cần được bảo vệ đặc biệt.

+ Lựa chọn giải pháp: SV sẽ đề xuất các biện pháp ứng phó, bao gồm việc sơ tán người dân, tăng cường các biện pháp bảo vệ cơ sở hạ tầng, và chuẩn bị các nguồn lực cứu trợ.

c. Kết quả và phản hồi: SV sẽ trình bày kết quả phân tích và giải pháp của mình trước lớp, nhận phản hồi từ GV và các bạn học.

Ví dụ 2:

a. Tình huống giả định: Một nhóm khủng bố đã xâm nhập vào một khu vực biên giới của VN và đang lên kế hoạch tấn công vào các cơ sở hạ tầng quan trọng. Nhiệm vụ của SV là phân tích tình huống, xác định các mối đe dọa và đề xuất các biện pháp ứng phó để bảo vệ an ninh quốc gia.

b. Các bước giải quyết vấn đề

+ Xác định vấn đề: SV cần hiểu rõ tình huống và xác định các yếu tố liên quan, bao gồm vị trí của nhóm khủng bố, mục tiêu tấn công, và các nguồn lực có sẵn để ứng phó.

+ Thu thập thông tin: SV sẽ thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau như tài liệu học tập, báo cáo tình báo, và các nghiên cứu liên quan đến an ninh quốc gia.

+ Phân tích và đánh giá: SV sẽ phân tích các thông tin đã thu thập, đánh giá mức độ nguy hiểm của tình huống và xác định các điểm yếu cần được bảo vệ.

+ Lựa chọn giải pháp: SV sẽ đề xuất các biện pháp ứng phó, bao gồm việc triển khai lực lượng quân đội, tăng cường an ninh tại các cơ sở hạ tầng quan trọng, và hợp tác với các cơ quan tình báo quốc tế.

c. Kết quả và phản hồi: SV sẽ trình bày kết quả phân tích và giải pháp của mình trước lớp, nhận phản hồi từ GV và các bạn học.

3. Kết luận

PP dạy học nêu và GQVĐ đã chứng minh được hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn Giáo dục QPAN tại Trường ĐHTV. PP này không chỉ giúp SV nắm vững kiến thức mà còn phát triển các KN tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và làm việc nhóm, rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Mặc dù còn nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với sự đầu tư và cải tiến liên tục, việc áp dụng phương pháp PBL trong giảng dạy môn Giáo dục QPAN sẽ ngày càng phát triển và đóng góp tích cực vào sự nghiệp giáo dục QPAN của đất nước. Trường ĐHTV cần tiếp tục nâng cao nhận thức của SV về tầm quan trọng của môn học, cải thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị, cũng như đào tạo đội ngũ GV để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục hiện đại. Áp dụng PP dạy học nêu và GQVĐ đề trong môn GDQP-AN tại Trường ĐHTV là một bước tiến quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng GD và chuẩn bị cho SV những KN cần thiết để bảo vệ Tổ quốc.

Tài liệu tham khảo

[1] Barrows, H. S., & Tamblyn, R. M. (1980). *Problem-Based Learning: An Approach to Medical Education.*

[2] Schmidt, H. G. (1993). *Foundations of Problem-Based Learning: Some Explanatory Notes.*

[3] Albanese, M. A., & Mitchell, S. (1993). *Problem-Based Learning: A Review of Literature on Its Outcomes and Implementation Issues.*

[4] Nguyễn Văn Tuấn (2017). *Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề.* NXBGD. Hà Nội

[5] Cao Ngọc Báu (2015). *Tổ chức dạy học nêu và giải quyết vấn đề môn Giáo dục quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Cần Thơ.*

[6]. Bộ Quốc phòng (2005). *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam.* NXB Quân đội nhân dân. Hà Nội

[7]. Đảng Cộng sản Việt nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.* NXB Quốc gia - Sự thật. Hà Nội.